

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Tiến Phong.***
- ***Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng.***
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Kiểm sát viên.***

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 59/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 199/2020/QĐ-MPH ngày 31 tháng 8 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 78 ngách C1 phố, phường Đ, quận T, TP. Hà Nội; chỗ ở: Tiểu khu M, thị trấn P, huyện X, thành phố Hà Nội.

Anh Phạm Quang B, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu: Số 78 ngách C1 phố, phường Đ, quận T, TP. Hà Nội; chỗ ở: Số abc Angyohara, thành phố Kawaguchi, tỉnh Saitama, Nhật Bản.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* *Trong đơn ly hôn và bản tự khai chị Nguyễn Thị L trình bày:* Tôi và anh Phạm Quang B kết hôn có tình cảm, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 06/3/2015 tại UBND phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội. Vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 12/2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau. Từ sau khi tôi sinh con thứ nhất, kinh tế khó khăn thì vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi cọ, có lần anh B đánh tôi. Sau khi

mang thái con thứ 2, thì vợ chồng ly thân từ tháng 11/2016 đến nay; sau đó anh B tự ý đi lao động xuất khẩu lao động. Nay cả tôi và anh B đều xác định không còn tình cảm, đề nghị Tòa án nhân dân TP. Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Phạm Thái Sơn, sinh ngày 13/12/2015 và Phạm Hồng Quân, sinh ngày 31/5/2017. Tôi và anh B đã thỏa thuận, ly hôn tôi trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Chúng tôi tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Tôi tự nguyện nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

* Anh Phạm Quang B đồng ý thuận tình ly hôn, đồng ý để chị L nuôi dưỡng hai con chung là Phạm Thái Sơn sinh ngày 13/12/2015 và Phạm Hồng Quân sinh ngày 31/5/2017. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị xin tự thỏa thuận. Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh B trình bày không có tài sản chung, không nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Thị L giữ nguyên ý kiến đã trình bày. Anh Phạm Quang B đề nghị nghị Tòa án giải quyết mở phiên họp vắng mặt vì hiện anh đang ở Nhật, do dịch bệnh Covid nên không về Việt Nam được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Quang B, tự nguyện xây dựng gia đình, có đăng ký kết hôn ngày 06/3/2015 theo pháp luật quy định. Anh B và chị L có 02 con chung là Phạm Thái Sơn, sinh ngày 13/12/2015 và Phạm Hồng Quân, sinh ngày 31/5/2017. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn chị L trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đây là nguyện vọng chính đáng của các đương sự, phù hợp với quy định của pháp luật cũng nên đề nghị Tòa án chấp thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Quang B có đề nghị công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về con chung. Anh B hiện nay đang sinh sống tại Nhật Bản nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Quang B tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình, anh chị đăng ký kết hôn ngày 06/3/2015 tại UBND phường Đ, quận T, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng đã nảy sinh các mâu thuẫn, đến năm 2016 thì anh chị đã hoàn toàn sống ly thân. Năm 2018 anh B xuất khẩu đi lao động tại Nhật Bản đến nay chưa về.

Xét thấy, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều xác định tình cảm không còn và đều có nguyện vọng yêu cầu Tòa án “Công nhận thuận tình ly hôn”. Yêu cầu xin ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về con chung: Có 02 con chung là Phạm Thái Sơn, sinh ngày 13/12/2015 và Phạm Hồng Quân, sinh ngày 31/5/2017 hiện đang sống cùng với mẹ. Chị L và anh B thỏa thuận sau khi ly hôn chị L trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy, thỏa thuận về con chung của anh chị là phù hợp với pháp luật nên được Tòa án chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị L và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

[5] Về lệ phí: Chị L tự nguyện nộp tiền lệ phí hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 29, 37, 67, 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Quang B.

Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Quang B được chấm dứt hôn nhân kể từ ngày 11/9/2020.

1.2. Về con chung: Khi ly hôn chị Nguyễn Thị L có trách nhiệm trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung là Phạm Thái Sơn, sinh ngày 13/12/2015 và Phạm Hồng Quân, sinh ngày 31/5/2017 cho đến khi các con chung đến tuổi trưởng thành (Tròn 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi 02 con chung là do anh chị tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì giải quyết bằng vụ án khác do anh hoặc chị yêu cầu.

- Anh Phạm Quang B có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung: Không có.

1.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền trên được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai thu số 000020131 ngày 18/5/2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

1.5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 11/9/2020./.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- UBND phường Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Ngô Tiến Phong